



BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG TRUNG HỌC CÓ HỌC SINH NỘI TRÚ DÂN NÙI TỈNH TUYÊN QUANG

ThS. ĐOÀN VĂN NINH
Sở GD-ĐT Tuyên Quang

Tuyên Quang là một trong các tỉnh miền núi có loại hình trường phổ thông có học sinh (HS) nội trú dân nùoi (NTDN) ra đời rất sớm và vẫn được duy trì cho tới nay. Một bộ phận HS (đa số là người dân tộc thiểu số) của loại hình trường này do nhà ở xa trường, địa hình cách trở nên không thể đi học và trở về nhà trong ngày, phải đến ăn, ở tập trung trong trường hoặc khu vực xung quanh trường để học tập suốt cả tuần.

Đối với cấp học trung học, tỉnh Tuyên Quang hiện có 16 trường trung học có HS NTDN (trường trung học NTDN) gồm 6 trường THPT và 10 trường THCS. Hệ thống trường trung học NTDN góp phần quan trọng trong việc duy trì, củng cố và phát triển quy mô trường, lớp, HS phổ thông tỉnh Tuyên Quang, đặc biệt là phổ cập GD THCS. Tuy nhiên, chất lượng GD trường trung học NTDN tỉnh Tuyên Quang còn hạn chế, đến nay vẫn chưa có trường trung học DTNT nào đạt tiêu chuẩn về chất lượng GD của trường chuẩn quốc gia quy định tại Điều 7, Quy chế 06¹. Thông qua việc khảo sát, đánh giá thực trạng các trường trung học NTDN của tỉnh, một trong những nguyên nhân hết sức quan trọng của hạn chế đó được xác định thuộc về công tác quản lý (QL) của Hiệu trưởng (HT) nhà trường. Bài viết này trình bày một số biện pháp đổi mới QL được đề xuất.

1. Tích cực, chủ động khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất để tăng tỉ lệ HS NTDN góp phần củng cố, giữ vững thành quả phổ cập GD THCS

1.1. Tạo điều kiện tăng tỉ lệ HS ở tập trung trong trường

HS ở tập trung trong trường phải có phòng ở, nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh và nguồn nước sạch.

- *Về phòng ở:* Trong điều kiện cơ sở vật chất của các trường trung học NTDN còn thiếu thốn, phòng ở của HS phải được ưu tiên sau phòng học. Tuy điều kiện của từng trường, có thể sắp xếp học 2 ca, bố trí ghép phòng làm việc của các phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, các tổ chức... để tăng phòng ở cho HS. Chỗ ngủ được thiết kế 2 tầng và tăng cường sử dụng nguyên liệu sẵn có tại chỗ của địa phương (gỗ, tre, nứa). Trong mỗi phòng ở, bố trí khu vực dùng chung cho cả phòng (tủ đựng quần áo, nước uống, dây phơi quần áo, khăn mặt...)

- *Về nhà bếp:* Do điều kiện kinh tế của gia đình mỗi HS khác nhau nên HS ở tập trung trong trường chủ yếu là tự nấu ăn. Để đảm bảo an toàn, nhà trường phải có nhà bếp để tất cả HS nấu ăn tại đây. Đối với các trường chưa được đầu tư xây dựng nhà bếp kiên cố, nhà trường phải làm nhà bếp tạm đủ rộng đảm bảo thông khí, không bị dột, nền nhà không đọng nước. Nên sử dụng loại kiềng nấu bếp có thể đồng thời nhiều HS cùng nấu.

- *Về nhà tắm:* Bố trí nhà tắm nam, nữ HS, giáo viên (GV) riêng. Đối với các trường chưa có nhà tắm kiên cố có thể làm nhà tắm tạm có mái che mưa nắng bằng tấm lợp phibroximăng, vách ngăn bằng cốt ép, nền láng xi măng và có rãnh thoát nước đảm bảo vệ sinh.

1. Thông tư số 06/2010/QĐ-BGDĐT ngày 26/02/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT



- *Về nhà vệ sinh:* Bố trí nhà vệ sinh nam, nữ HS, GV riêng. Đối với các trường chưa được xây dựng nhà vệ sinh kiên cố hoặc nguồn nước chưa đảm bảo nên làm nhà vệ sinh khô tự hoại 2 ngăn theo mẫu quy định của Bộ GD&ĐT.

- *Về nguồn nước:* Bố trí nguồn nước sinh hoạt riêng cho khu nội trú HS. Đối với các trường có thể thiết kế hệ thống nước máy hoặc *nước lã*² từ trên núi cần có bể chứa để chủ động và tiết kiệm nước; đối với các trường sử dụng giếng khoan, giếng đào cần có hệ thống bơm nước và bể cấp nước.

1.2. Tham mưu, hỗ trợ tăng tỉ lệ HS ở trọ xung quanh trường

Hàng năm, trước khi khai giảng, nhà trường hoàn thành điều tra cơ bản và lập sổ theo dõi đối tượng HS NTDN. Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất nhà trường tổ chức xét chọn số HS được ở tập trung trong trường, ưu tiên HS ở xa trường hoặc do địa hình cách trở không thể về nhà sau buổi học.

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương khảo sát, vận động các hộ gia đình xung quanh trường cho những HS có nhu cầu ở nội trú nhưng không được ở tập trung trong trường được ở nhờ hoặc thuê nhà. Nhà trường tham mưu với UBND cấp xã quy định mức tiền tối đa cho HS thuê nhà đối với các hộ dân trên địa bàn xã.

2. Tổ chức dạy học giúp đỡ HS có học lực yếu, kém và bồi dưỡng HS khá, giỏi

2.1. Tổ chức dạy học giúp đỡ HS có học lực yếu, kém

- *Tổ chức rà soát phân loại HS đầu năm học và bàn giao chất lượng khi kết thúc năm học, thành lập các nhóm HS chưa đạt chuẩn KT, KN*

Hàng năm, vào đầu năm học tổ chức cho HS toàn trường làm bài kiểm tra các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh. Căn cứ kết quả kiểm tra phân loại HS chưa đạt chuẩn kiến thức (KT), kĩ năng (KN) GV chủ nhiệm lập phiếu (theo mẫu của nhà trường) theo dõi kết quả học tập của HS chưa đạt chuẩn KT, KN trong năm học làm cơ sở thực hiện bàn giao chất lượng HS khi kết thúc năm học.

2. Nước chảy tự nhiên từ trên núi theo hệ thống dẫn nước về đến trường.

Căn cứ kết quả phân loại tổ chức các nhóm HS chưa đạt chuẩn KT, KN các nhóm hình thành trên cơ sở HS được thảo luận chọn bạn cùng học và tư vấn của GV chủ nhiệm; số lượng mỗi nhóm từ 3 đến 5 HS và thành viên các nhóm không nhất thiết phải cùng lớp cô giáo chủ nhiệm; mỗi nhóm cử 1 bạn làm nhóm trưởng; để thuận tiện cho công tác quản sinh, mỗi nhóm chỉ có 1 trong 3 loại: HS ở tập trung trong trường, HS ở trọ, HS về nhà sau buổi học; danh sách các nhóm được Ban giám hiệu QL và gửi cho UBND cấp xã.

- *Xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu dạy cho HS chưa đạt chuẩn KT, KN*

Tổ (nhóm) chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu dạy cho HS chưa đạt chuẩn KT, KN của các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lí theo quy trình: Chọn chuyên đề; xác định mạch nội dung chuẩn KT, KN liên quan của từng chuyên đề; xây dựng phân phối chương trình; biên soạn tài liệu tham khảo theo phân phối chương trình của từng chuyên đề; thảo luận, hoàn chỉnh và đưa vào sử dụng.

- *Phân công GV, xếp thời khoá biểu dạy buổi thứ hai trong ngày cho HS chưa đạt chuẩn KT, KN*

Ưu tiên GV tâm huyết, biết tiếng dân tộc thiểu số, có kinh nghiệm dạy phụ đạo HS chưa đạt chuẩn KT, KN. Xếp thời khoá biểu dạy buổi thứ hai phù hợp với buổi học chính khoá, đảm bảo cân đối giữa các môn tự nhiên và các môn xã hội; ưu tiên tăng thời lượng học phụ đạo đối với các môn thi tốt nghiệp THPT; tránh hiện tượng học phụ đạo các môn dồn vào ngày chủ nhật, gây quá tải đối với HS chưa đạt chuẩn KT, KN.

- *Tích cực giúp đỡ HS chưa đạt chuẩn KT, KN trong giờ học chính khoá*

GV nắm chắc danh sách HS chưa đạt chuẩn KT, KN để áp dụng phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp, tận dụng thời lượng trong các giờ dạy chính khoá để giúp đỡ HS yếu, kém; tránh hiện tượng bỏ rơi HS yếu, kém trong giờ học chính khoá và chỉ chú ý đến đối tượng này trong giờ học phụ đạo.

- *Thực hiện nghiêm túc nền nếp chuyên môn đối với dạy học buổi thứ hai trong ngày*



GV dạy buổi thứ hai trong ngày phải soạn bài và thực hiện các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá HS như dạy chính khoá; kết thúc giờ dạy, HS cả lớp làm bài kiểm tra nhanh nội dung bài học; GV chấm, chữa lỗi và trả bài cho HS sau 1 ngày. Hàng tuần tổ chuyên môn xếp lịch dự và rút kinh nghiệm tiết dạy buổi thứ hai trong ngày.

2.2. Tổ chức dạy học bồi dưỡng cho HS khá, giỏi

- Thành lập đội ngũ cán sự môn học tại các lớp

GV chủ nhiệm tổ chức bầu cán sự các môn học; nhiệm vụ cán sự môn học là kiểm tra việc chuẩn bị bài ở nhà của HS, tổ chức truy bài 15 phút đầu giờ và là đầu mối để GV triển khai các hoạt động ngoại khoá môn học; thực hiện luân chuyển cán sự môn học sau mỗi học kì.

- Chú trọng bồi dưỡng HS khá, giỏi trong giờ học chính khoá

GV chuẩn bị bài soạn có nội dung dành riêng cho HS khá, giỏi hoạt động ở trên lớp hoặc giao về nhà; thiết kế phiếu học tập riêng giao nhiệm vụ cho HS khá, giỏi và yêu cầu thời gian HS hoàn thành công việc, nộp bài cho GV; GV chấm, chữa lỗi và giao tiếp nhiệm vụ. Việc này cần tiến hành thường xuyên ở các tiết dạy để tạo hứng thú và niềm say mê cho HS.

- Tổ chức thi chọn HS giỏi cấp trường, tích cực tham gia các kì thi chọn HS giỏi cấp huyện, cấp tỉnh

Hàng năm, tổ chức thi chọn HS giỏi cấp trường ở tất cả các lớp để phát hiện HS có khả năng tạo nguồn cho các đội tuyển thi chọn HS giỏi cấp huyện (đối với trường THCS) và cấp tỉnh (đối với các trường THPT).

- Đổi mới phân công GV và bố trí linh hoạt thời gian dạy bồi dưỡng HS khá, giỏi

Phân công GV dạy bồi dưỡng HS khá, giỏi đảm bảo tính liên tục trong suốt khoá học; thực hiện cơ chế thưởng cho GV có HS đạt giải trong các kì thi chọn HS giỏi các cấp; đưa vào tiêu chí thi đua của GV tỉ lệ số HS được xếp loại học lực khá, giỏi hàng năm; bố trí linh hoạt thời gian GV dạy bồi dưỡng HS khá, giỏi; không nhất thiết

phải xếp thời khoá biểu cứng nhắc, khuyến khích GV chủ động bố trí thời gian hợp lí để đạt hiệu quả cao nhất.

- Khuyến khích GV, HS thường xuyên đọc, nghiên cứu tài liệu chuyên môn

Nhà trường đặt mua một số loại tạp chí: Văn học và Tuổi trẻ, Toán học và Tuổi trẻ, Toán tuổi thơ 2,...Tuỳ điều kiện từng trường, thư viện tổ chức cho GV, HS mượn về nhà hoặc đọc ngay tại trường; khuyến khích GV, HS tham gia viết bài cho các tạp chí và khen thưởng kịp thời những HS có bài viết trên các tạp chí của ngành GD.

3. Xây dựng môi trường nội trú dân nuôi thân thiện: "Trường là nhà, thầy cô là cha mẹ, bạn bè là anh em"

- Xây dựng kho lương thực dự trữ

Đối với các trường có HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo hoặc có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường phát động trong GV, HS phong trào quyên góp gạo hàng tháng xây dựng kho lương thực dự trữ để hỗ trợ kịp thời những HS hàng tuần về nhà lấy lương thực nhưng không đủ ăn cho cả tuần và hỗ trợ khi giáp hạt hoặc thiên tai xảy ra.

- Xây dựng nội quy khu nội trú dân nuôi

Nhà trường xây dựng nội quy HS ở nội trú trong trường, trong đó quy định về nền nếp học tập, hoạt động tập thể, nấu ăn, tắm giặt, vệ sinh, tiếp khách...; nền nếp sinh hoạt phòng ở (1lần/tuần), trực ban, giao ban, điểm danh trước giờ ngủ, tập thể dục buổi sáng...Ban quản sinh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nội quy.

- Xây dựng Quy tắc ứng xử văn hoá của HS

Tổ chức xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá của HS theo các bước: Thành lập Ban soạn thảo; dự thảo quy tắc; HS, GV, NV thảo luận; Ban soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa; thông qua Hội đồng trường; Hiệu trưởng ra quyết định ban hành quy tắc trong đó quy định cụ thể về ứng xử của HS với thầy cô giáo, nhân viên phục vụ, khách đến trường, bạn bè...; về ứng xử trên lớp học, trong phòng ở, nhà bếp, nhà tắm, nơi công cộng...; ứng xử trong sinh hoạt giao lưu tập thể, cá nhân...; ứng xử trong sử



dụng tiếng Kinh và tiếng các dân tộc thiểu số, về phong tục tập quán của mỗi dân tộc...; quy định về xung hô giữa HS với thầy cô giáo (trong giờ học gọi là thầy cô xung em, ngoài giờ học gọi là bố mẹ xung con)...

- *Xây dựng môi trường "Xanh, sạch, đẹp, an toàn"*

Tổ chức để HS trồng cây hoặc ngoại khoá về vai trò của rừng trong việc hạn chế thiên tai; gắn biển ghi số vào cây bóng mát trong trường, tổ chức cho HS trồng và chăm sóc cây bóng mát, cây thuốc, vườn hoa, cây cảnh. Tổ chức cho HS trực nhật lớp học hàng ngày và tổng vệ sinh thường kì; đào hố chứa rác toàn trường và đặt thùng chứa rác thải trong khuôn viên. Đối với các trường có công trình vệ sinh khép kín cần hướng dẫn học sinh sử dụng đúng cách đảm bảo vệ sinh và an toàn. Việc sử dụng điện trong phòng ở, trên lớp học và việc phòng cháy, chữa cháy phải được hướng dẫn cụ thể trước khi HS sử dụng. Hàng năm, tổ chức thi "Lớp đẹp", "Phòng ở đẹp".

- *Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh*

Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao thiết thực, khuyến khích được HS dân tộc thiểu số tham gia chủ động, tự giác; tổ chức trong trường các trò chơi dân gian, các cuộc thi trình diễn trang phục dân tộc, biểu diễn nhạc cụ dân tộc... phù hợp với lứa tuổi HS; khuyến khích HS tham gia Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi văn nghệ, Hội thao Quốc phòng, các hoạt động lễ hội dân gian...do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Hàng năm, tổ chức Lễ khai giảng năm học có cả 2 phần "Lễ" và "Hội" đảm bảo trang trọng, tạo khí thế thực hiện tốt chủ đề năm học. Kết thúc năm học, tổ chức Lễ Tri ân và Trưởng thành cho HS lớp 12, Lễ ra trường cho HS lớp 9 với các nội dung chủ yếu: Hướng dẫn HS viết thư tri ân cha mẹ và thầy cô giáo; GV đọc, góp ý và lựa chọn một số bức thư hay nhất cho HS đọc trong buổi lễ; HS trao thư cho cha mẹ, thầy cô giáo; cha mẹ và thầy cô tặng lại cho các em món quà gửi gắm kì vọng vào người con đang trưởng thành...

- *Tổ chức lao động cho HS NTDN*

Tổ chức cho HS NTDN lao động sản xuất theo hướng vừa sức, phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm GD ý thức lao động, hình thành những phẩm chất cần thiết cho lao động: tính kỉ luật, tính cẩn thận, tinh thần trách nhiệm, vượt khó,...Tổ chức lao động tập trung vào tu bổ, sửa chữa, xây dựng phòng ở, nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước...; đặc biệt chú trọng lao động tự phục vụ (trồng rau để ăn, làm cây giống để bán lấy tiền) để giảm bớt khó khăn của HS NTDN.

Các biện pháp QL trên đây của HT có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau và thúc đẩy lẫn nhau để đảm bảo cho hoạt động QL của HT trường trung học NTDN tỉnh Tuyên Quang đạt tiêu chuẩn về chất lượng GD của trường chuẩn quốc gia. Các biện pháp này được sử dụng có hiệu quả nhất khi HT khai thác triệt để được thế mạnh riêng của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đặng Quốc Bảo, *Một số khái niệm về quản lí giáo dục*, NXB Giáo dục 1998.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Sổ tay Trường học thân thiện HS tích cực 2008-2013*, NXB Giáo dục 2010.

- *Quy chế công nhận trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia* ban hành kèm theo Thông tư số 06/2010/QĐ-BGDĐT ngày 26/02/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- *Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú* ban hành kèm theo Thông tư số: 24/2010/QĐ-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

SUMMARY

The article proposes 3 groups of measures for quality improvement in boarding secondary schools in Tuyen Quang. According to the author, these measures are interlinked, complement each other and will be most effective when the school master knowhow to utilize the school's own strength.